

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI CỤC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CCCNTY
V/v rà soát tham mưu công bố danh
mục thủ tục hành chính dịch vụ
công trực tuyến

Quảng Ngãi, ngày tháng 7 năm 2025

Kính gửi: Văn phòng Sở - Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Thực hiện Công văn số 470/SNNMT-VP ngày 16/7/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi về việc rà soát tham mưu công bố danh mục thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến. Chi cục Chăn nuôi và Thú y Quảng Ngãi đã rà soát danh mục các thủ tục hành chính toàn trình, một phần đã được Bộ Nông nghiệp và Môi trường công bố tại Quyết định số 2128/QĐ-BNNMT ngày 16/6/2025 và UBND tỉnh tỉnh Quảng Ngãi công bố tại các Quyết định: số 711/QĐ-UBND ngày 14/6/2024; số 1122/QĐ-UBND ngày 27/6/2025. Kết quả rà soát như Phụ lục kèm theo.

Kính đề nghị Văn phòng Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Phòng, Trạm thuộc Chi cục;
- Lưu: VT, HC-TH_{Minh}.

CHI CỤC TRƯỞNG

Đỗ Văn Chung

PHỤ LỤC
DANH MỤC DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH, MỘT PHẦN LĨNH VỰC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG NGÃI
(Kèm theo Công văn số: /CCCNTY ngày /7/2025 của Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Mức độ dịch vụ		Phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính	
			Toàn trình	Một phần	Có	Không
I	TTHC CẤP TỈNH					
1	Lĩnh vực Chăn nuôi					
	1.008126	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi		X	X	
	1.008127	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi	X		X	
	1.008122	Cấp Giấy phép nhập khẩu thức ăn chăn nuôi chưa được công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường		X	X	
	3.000127	Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung sản xuất trong nước	X			X
	3.000128	Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung nhập khẩu	X			X
	3.000129	Công bố lại thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung	X			X
	3.000130	Thay đổi thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung	X			X
	1.008124	Đăng ký kiểm tra xác nhận chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu	X			X
	1.008125	Miễn giảm kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu	X			X
	1.011031	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý		X		X

		chất thải chăn nuôi				
	1.011032	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi		X		X
2	Lĩnh vực Thú y					
	1.004756	Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y (gồm: Sản xuất, kiểm nghiệm, khảo nghiệm, xuất khẩu, nhập khẩu thuốc thú y)		X	X	
	1.004734	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y gồm: sản xuất, kiểm nghiệm, khảo nghiệm, xuất khẩu, nhập khẩu thuốc thú y)	X		X	
	1.002409	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y		X	X	
	1.002373	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức đăng ký)	X			X
	1.003703	Kiểm tra nhà nước về chất lượng thuốc thú y nhập khẩu		X	X	
	1.004022	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y	X		X	
	1.011475	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh theo yêu cầu của nước nhập khẩu)		X	X	
	1.011477	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh theo yêu cầu của nước nhập khẩu)	X		X	
	1.011478	Cấp Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh cấp tỉnh và vùng an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu)		X	X	
	1.011479	Cấp lại Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh cấp tỉnh và vùng an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu)	X		X	

	2.000873	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp Tỉnh		X	X	
	1.002549	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)		X	X	
	1.002432	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức đăng ký (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)	X			X
	1.002338	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh.		X	X	
	1.004839.000.00.00.H48	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc		x	x	
	2.001064.000.00.00.H48	Cấp, cấp gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật, buôn bán thuốc thú y)		x	x	
	1.005319.000.00.00.H48	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y)		x	x	
	1.001686.000.00.00.H48	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc		x	x	
	1.011326	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm vắc xin)		X	X	
		Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất trong trường hợp giấy chứng nhận bị mất, sai sót, hư hỏng hoặc có thay đổi về thông tin của cơ quan, tổ chức (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc-xin)		X		X
		Sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất trong trường hợp có thay đổi		X		X

		<i>về địa điểm, quy mô, chủng loại, loại hình nghiên cứu, sản xuất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc-xin)</i>				
II	TTHC CẤP XÃ					
	1.012836	Hỗ trợ chi phí về vật tư phối giống nhân tạo gia súc gồm tinh đông lạnh, Nitor lỏng, găng tay và dụng cụ dẫn tinh để phối giống cho trâu, bò cái; chi phí về liệu tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái, công cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò)		X		X
	1.012837	Phê duyệt hỗ trợ kinh phí đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí mua bình chứa Nitor lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước		X		X